

**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 2015 (CƠ SỞ HÀ NỘI)
ĐƯỢC CÔNG NHẬN CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH - ĐỢT 2, THÁNG 11/2019**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-HV ngày / /2021 của Giám đốc Học viện)

STT	Ngành	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp	Chứng chỉ Tiếng Anh				Học/thi HP tiếng Anh		Ghi chú
						Điểm	Loại chứng chỉ	Thời hạn của chứng chỉ	Nơi cấp	Học phần	Điểm	
1	ĐTTT	B15DCVT129	Đình Ngọc	Hải	D15CQVT01-B	575	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
2	ĐTTT	B15DCVT249	Nguyễn Thị	Miền	D15CQVT01-B	620	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
3	ĐTTT	B15DCVT297	Trần Thanh	Phong	D15CQVT01-B	470	TOEIC	03/8/2020	IIG Việt Nam			
4	ĐTTT	B15DCVT449	Trần Thị Kim	Tuyến	D15CQVT01-B	455	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
5	ĐTTT	B15DCVT018	Nguyễn Việt	Anh	D15CQVT02-B	490	TOEIC	25/01/2021	IIG Việt Nam			
6	ĐTTT	B15DCVT362	Nguyễn Lương	Thắng	D15CQVT02-B	605	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
7	ĐTTT	B15DCVT307	Trần Hồng	Phương	D15CQVT03-B	450	TOEIC	06/4/2021	IIG Việt Nam			
8	ĐTTT	B15DCVT363	Nguyễn Mạnh	Thắng	D15CQVT03-B	800	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
9	ĐTTT	B15DCVT261	Đỗ Huyền	My	D15CQVT05-B	705	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
10	ĐTTT	B15DCVT453	Nguyễn Thị Kiều	Vân	D15CQVT05-B	490	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
11	ĐTTT	B15DCVT030	Nguyễn Văn	Bảo	D15CQVT06-B	480	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
12	ĐTTT	B15DCVT246	Nguyễn Thê	Mạnh	D15CQVT06-B	500	TOEIC	24/5/2021	IIG Việt Nam			
13	ĐTTT	B15DCVT326	Nguyễn Đức	Quyền	D15CQVT06-B	610	TOEIC	19/01/2021	IIG Việt Nam			
14	ĐTTT	B15DCVT366	Phạm Đại	Thắng	D15CQVT06-B	590	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
15	ĐTTT	B15DCVT007	Nguyễn Thị Kim	Anh	D15CQVT07-B	515	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
16	ĐTTT	B15DCVT023	Lê Công	Bắc	D15CQVT07-B	725	TOEIC	03/7/2021	IIG Việt Nam			
17	ĐTTT	B15DCVT167	Đàm Huy	Hoàng	D15CQVT07-B	595	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
18	ĐTTT	B15DCVT135	Cao Thị Mỹ	Hạnh	D15CQVT07-B	455	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
19	ĐTTT	B15DCVT175	Đỗ Thị	Huế	D15CQVT07-B	470	TOEIC	25/01/2021	IIG Việt Nam			
20	ĐTTT	B15DCVT264	Nguyễn Văn	Nam	D15CQVT08-B	630	TOEIC	29/5/2021	IIG Việt Nam			

STT	Ngành	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp	Chứng chỉ Tiếng Anh				Học/thi HP tiếng Anh		Ghi chú
						Điểm	Loại chứng chỉ	Thời hạn của chứng chỉ	Nơi cấp	Học phần	Điểm	
21	ĐTTT	B15DCVT469	Saiysavanh	Phanthavong	D15CQVT01-B					Thi CĐR	7.8	
22	ĐTTT	B15DCVT501	Inthanongsak	Thammanila	D15CQVT01-B					Thi CĐR	7.4	
23	ĐTTT	B15DCVT500	Vongsana	Vongdala	D15CQVT01-B					Thi CĐR	6.9	
24	ĐTTT	B15DCVT193	Lê Tài	Huy	D15CQVT01-B					Thi CĐR	6.6	
25	ĐTTT	B15DCVT421	Nguyễn Văn	Trượng	D15CQVT05-B					Thi CĐR	5.9	
26	ĐTTT	B15DCVT344	Nguyễn Hoàng	Sơn	D15CQVT08-B					Thi CĐR	7.1	
27	ĐTTT	B15DCVT120	Nguyễn Thị Thu	Hà	D15CQVT08-B					Thi CĐR	4.8	
28	CNTT	B15DCCN599	Bùi Văn	Tụ	D15CQCN05-B	610	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
29	CNTT	B15DCCN253	Hoàng Đình	Hùng	D15CQCN11-B	620	TOEIC	08/5/2021	IIG Việt Nam			
30	CNTT	B15DCCN216	Vương Minh	Hiếu	D15CQCN07-B	635	TOEIC	25/01/2021	IIG Việt Nam			
31	CNTT	B15DCCN086	Trần Mạnh	Cường	D15CQCN09-B	475	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
32	CNTT	B15DCCN327	Đào Mạnh	Luân	D15CQCN08-B	610	TOEIC	06/4/2021	IIG Việt Nam			
33	CNTT	B15DCCN117	Thân Hoàng	Đạt	D15CQCN07-B	5.5	IELTS	06/7/2021	British Council			
34	CNTT	B15DCCN059	Nguyễn Quốc	Bình	D15CQCN04-B	735	TOEIC	21/7/2020	IIG Việt Nam			
35	CNTT	B15DCCN134	Trần Văn	Đức	D15CQCN02-B	500	TOEIC	06/4/2021	IIG Việt Nam			
36	CNTT	B15DCCN170	Vũ Đỗ Minh	Giang	D15CQCN05-B	870	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
37	CNTT	B15DCCN592	Phạm Mạnh	Tú	D15CQCN09-B	800	TOEIC	24/4/2020	IIG Việt Nam			
38	CNTT	B15DCCN119	Nguyễn Thị Phương	Diệu	D15CQCN09-B	470	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
39	CNTT	B15DCCN321	Hoàng	Long	D15CQCN02-B	605	TOEIC	26/5/2021	IIG Việt Nam			
40	CNTT	B15DCCN578	Phạm Xuân	Trung	D15CQCN06-B	645	TOEIC	22/5/2021	IIG Việt Nam			
41	CNTT	B15DCCN046	Nguyễn Tuấn	Anh	D15CQCN02-B	490	TOEIC	24/5/2021	IIG Việt Nam			
42	CNTT	B15DCCN040	Lê Ngọc	Anh	D15CQCN07-B	860	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
43	CNTT	B15DCCN384	Hoàng Ngọc	Nga	D15CQCN10-B	550	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
44	CNTT	B15DCCN079	Nguyễn Trần Đức	Cư	D15CQCN02-B	460	TOEIC	15/5/2021	IIG Việt Nam			
45	CNTT	B15DCCN168	Nguyễn Quốc	Duy	D15CQCN03-B	670	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
46	CNTT	B15DCCN360	Nguyễn Tuấn	Minh	D15CQCN08-B	835	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
47	CNTT	B15DCCN112	Hoàng Văn	Đạt	D15CQCN02-B	460	TOEIC	23/01/2021	IIG Việt Nam			

STT	Ngành	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp	Chứng chỉ Tiếng Anh				Học/thi HP tiếng Anh		Ghi chú
						Điểm	Loại chứng chỉ	Thời hạn của chứng chỉ	Nơi cấp	Học phần	Điểm	
48	CNTT	B15DCCN298	Đồng Văn	Lâm	D15CNPM1					Thi CĐR	5.9	
49	CNTT	B15DCCN221	Nguyễn Minh	Hiếu	D15CNPM1					Thi CĐR	4.0	
50	CNTT	B15DCCN377	Ngô Quang	Nam	D15CNPM2					Thi CĐR	5.6	
51	CNTT	B15DCCN498	Nguyễn Công	Thắng	D15CNPM2					Thi CĐR	5.4	
52	CNTT	B15DCCN421	Bùi Anh	Phuong	D15CNPM2					Thi CĐR	4.8	
53	CNTT	B15DCCN646	Đặng Quốc	Việt	D15CNPM4					Thi CĐR	8.0	
54	CNTT	B15DCCN245	Nguyễn Quốc	Hùng	D15CQCNO3					Thi CĐR	7.5	
55	CNTT	B15DCCN701	Sompaseuth	Xaysongkham	D15HTTT1					Thi CĐR	7.9	
56	CNTT	B15DCCN666	Thanongsak	Thongphanty	D15HTTT1					Thi CĐR	7.2	
57	CNTT	B15DCCN669	Souliya	Inthachack	D15HTTT1					Thi CĐR	6.5	
58	CNTT	B15DCCN353	Nguyễn Long An	Minh	D15HTTT1					Thi CĐR	5.2	
59	CNTT	B15DCCN169	Nguyễn Thành	Duy	D15HTTT2					Thi CĐR	7.9	
60	CNTT	B15DCCN014	Phạm Ngọc	Anh	D15HTTT2					Thi CĐR	7.3	
61	CNTT	B15DCCN487	Nguyễn Duy	Thái	D15HTTT2					Thi CĐR	7.0	
62	CNTT	B15DCCN102	Bùi Quang	Danh	D15HTTT2					Thi CĐR	6.6	
63	CNTT	B15DCCN355	Nguyễn Đức	Minh	D15HTTT2					Thi CĐR	6.5	
64	CNTT	B15DCCN443	Đình Đức	Quý	D15HTTT2					Thi CĐR	5.8	
65	CNTT	B15DCCN204	Tô Minh	Hiền	D15HTTT3					Thi CĐR	7.3	
66	CNTT	B15DCCN555	Nguyễn Văn	Tiến	D15HTTT3					Thi CĐR	6.9	
67	CNTT	B15DCCN502	Nguyễn Văn	Thanh	D15HTTT4					Thi CĐR	6.3	
68	CNDPT	B15DCPT001	Lương Quốc	Anh	D15TKDPT1	640	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
69	CNDPT	B15DCPT097	Nguyễn Thu	Hòa	D15TKDPT1	660	TOEIC	19/01/2021	IIG Việt Nam			
70	CNDPT	B15DCPT077	Trần Thanh	Hiền	D15TKDPT1	530	TOEIC	24/5/2021	IIG Việt Nam			
71	CNDPT	B15DCPT147	Đặng Thị Hồng	Mai	D15TKDPT1	735	TOEIC	19/01/2021	IIG Việt Nam			
72	CNDPT	B15DCPT186	Đỗ Ngọc	Quang	D15TKDPT1	745	TOEIC	02/01/2021	IIG Việt Nam			
73	CNDPT	B15DCPT038	Giáp Văn	Đoàn	D15TKDPT2	670	TOEIC	02/7/2021	IIG Việt Nam			
74	CNDPT	B15DCPT090	Quách Đức	Hiếu	D15TKDPT3	590	TOEIC	19/01/2021	IIG Việt Nam			

STT	Ngành	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Chứng chỉ Tiếng Anh				Học/thi HP tiếng Anh		Ghi chú
					Điểm	Loại chứng chỉ	Thời hạn của chứng chỉ	Nơi cấp	Học phần	Điểm	
75	CNDPT	B15DCPT065	Nguyễn Thị Thanh Hà	D15TKDPT3	655	TOEIC	15/5/2021	IIG Việt Nam			
76	CNDPT	B15DCPT124	Nguyễn Tuấn Khôi	D15TKDPT3	7.5	IELTS	17/11/2020	British Council			
77	CNDPT	B15DCPT159	Lương Hữu Nam	D15TKDPT3	485	TOEIC	15/5/2021	IIG Việt Nam			
78	CNDPT	B15DCPT164	Nguyễn Tăng Nam	D15TKDPT3	635	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
79	CNDPT	B15DCPT061	Nguyễn Thu Hà	D15TKDPT1	465	TOEIC	03/8/2021	IIG Việt Nam			
80	CNDPT	B15DCPT027	Trần Huy Cường	D15TKDPT2	725	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
81	CNDPT	B15DCPT074	Nguyễn Thị Hạnh	D15PTDPT	465	TOEIC	24/5/2021	IIG Việt Nam			
82	CNDPT	B15DCPT240	Lê Thị Thảo Trang	D15TKDPT3	490	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
83	CNDPT	B15DCPT098	Vũ Thị Hoàn	D15TKDPT2					Thi CĐR	7.6	
84	CNDPT	B15DCPT063	Nguyễn Thị Thu Hà	D15TKDPT2					Thi CĐR	6.5	
85	CNDPT	B15DCPT035	Lý Quang Diệu	D15TKDPT3					Thi CĐR	8.2	
86	CNDPT	B15DCPT200	Nguyễn Hồng Anh Tấn	D15PTDPT					Thi CĐR	7.7	
87	TTDPT	B15DCTT034	Phạm Thế Huân	D15CQTT02-B					Thi CĐR	5.4	
88	TTDPT	B15DCTT059	Phạm Lan Phương	D15CQTT01-B	505	TOEIC	06/8/2021	IIG Việt Nam			
89	TTDPT	B15DCTT010	Vũ Lê Đạt	D15CQTT02-B	495	TOEIC	01/7/2021	IIG Việt Nam			
90	ATTT	B15DCAT193	Phạm Ngọc Tường	D15CQAT01-B	840	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
91	ATTT	B15DCAT127	Bùi Mạnh Nhân	D15CQAT03-B	460	TOEIC	21/5/2021	IIG Việt Nam			
92	ATTT	B15DCAT024	Đỗ Minh Châu	D15CQAT04-B	505	TOEIC	07/8/2021	IIG Việt Nam			
93	ATTT	B15DCAT133	Nguyễn Trọng Quán	D15CQAT01-B					Thi CĐR	5.3	
94	ATTT	B15DCAT182	Phùng Anh Tú	D15CQAT02-B					Thi CĐR	9.2	
95	ATTT	B15DCAT150	Bùi Việt Thành	D15CQAT02-B					Thi CĐR	9.0	
96	ATTT	B15DCAT194	Nguyễn Ngọc Tường	D15CQAT02-B					Thi CĐR	7.6	
97	Đ-ĐT	B15DCDT218	Hoàng Đắc Tùng	D15CQDT02-B	465	TOEIC	24/5/2021	IIG Việt Nam			
98	Đ-ĐT	B15DCDT056	Nguyễn Việt Hà	D15CQDT04-B	450	TOEIC	16/01/2021	IIG Việt Nam			
99	Đ-ĐT	B15DCDT163	Đặng Thị Quyên	D15CQDT03-B	490	TOEIC	19/01/2021	IIG Việt Nam			
100	Đ-ĐT	B15DCDT001	Nguyễn Thắng Hải An	D15CQDT01-B	450	TOEIC	26/5/2020	IIG Việt Nam			
101	Đ-ĐT	B15DCDT081	Ngô Xuân Hoàng	D15CQDT01-B	525	TOEIC	28/7/2021	IIG Việt Nam			

STT	Ngành	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Chứng chỉ Tiếng Anh				Học/thi HP tiếng Anh		Ghi chú
					Điểm	Loại chứng chỉ	Thời hạn của chứng chỉ	Nơi cấp	Học phần	Điểm	
102	Đ-ĐT	B15DCDT011	Nguyễn Như ánh	D15CQDT03-B	480	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
103	Đ-ĐT	B15DCDT027	Nguyễn Văn Cường	D15CQDT03-B	475	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
104	Đ-ĐT	B15DCDT098	Lê Hữu Huy	D15CQDT02					Thi CĐR	5.4	
105	Đ-ĐT	B15DCDT194	Nguyễn Khánh Toàn	D15CQDT02					Thi CĐR	4.6	
106	Đ-ĐT	B15DCDT041	Phan Trung Dũng	D15DTMT1					Thi CĐR	9.6	
107	Đ-ĐT	B14DCDT264	Trịnh Văn Bá	D15DTMT2					Thi CĐR	5.1	
108	QTKD	B15DCQT038	Đỗ Thị Hà Giang	D15CQQT02-B	800	TOEIC	20/5/2021	IIG Việt Nam			
109	QTKD	B15DCQT118	Lê Minh	D15CQQT02-B	745	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
110	QTKD	B15DCQT177	Đoàn Thị Trang	D15CQQT01-B	525	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
111	QTKD	B15DCQT090	Nguyễn Thị Hương	D15CQQT02-B	530	TOEIC	05/8/2021	IIG Việt Nam			
112	QTKD	B15DCQT031	Trần Hoàng Dũng	D15CQQT03-B	600	TOEIC	07/8/2021	IIG Việt Nam			
113	QTKD	B15DCQT051	Nguyễn Thị Hảo	D15CQQT03-B	460	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
114	QTKD	B15DCQT071	Nguyễn Tín Hoàng	D15CQQT03-B	6	IELTS	27/4/2021	British Council			
115	QTKD	B15DCQT018	Trần Mạnh Cường	D15CQQT02-B	490	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
116	QTKD	B15DCQT190	Đinh Xuân Tùng	D15QTDN					Thi CĐR	8.1	
117	QTKD	B15DCQT102	Đặng Thị Bích Lệ	D15QTDN					Thi CĐR	5.7	
118	QTKD	B15DCQT078	Phạm Thị Huệ	D15QTDN					Thi CĐR	4.6	
119	QTKD	B15DCQT039	Tổng Hương Giang	D15TMDT1					Thi CĐR	6.8	
120	QTKD	B15DCQT043	Nguyễn Thị Hải	D15TMDT1					Thi CĐR	4.8	
121	MAR	B15DCMR041	Trịnh Thu Huyền	D15PMR	840	TOEIC	25/01/2021	IIG Việt Nam			
122	MAR	B15DCMR122	Phạm Duy Tùng	D15CQMR02-B	590	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
123	MAR	B15DCMR081	Trần Mạnh Quân	D15CQMR03-B	605	TOEIC	24/4/2021	IIG Việt Nam			
124	MAR	B15DCMR110	Lê Huyền Trang	D15CQMR02-B	530	TOEIC	25/5/2021	IIG Việt Nam			
125	MAR	B15DCMR118	Nguyễn Quốc Trung	D15CQMR01-B	6	IELTS	29/7/2021	IDP Việt Nam			
126	MAR	B14DCMR030	Ninh Thế Mỹ	D15IMR					Thi CĐR	7.4	
127	MAR	B15DCMR030	Nguyễn Thị Thu Hiền	D15IMR					Thi CĐR	4.8	
128	MAR	B15DCMR046	Nguyễn Thị Lam	D15IMR					Thi CĐR	4.7	

STT	Ngành	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Chứng chỉ Tiếng Anh				Học/thi HP tiếng Anh		Ghi chú
					Điểm	Loại chứng chỉ	Thời hạn của chứng chỉ	Nơi cấp	Học phần	Điểm	
129	MAR	B14DCMR267	Nguyễn Thị Hoài Thu	D15PMR					Thi CĐR	5.8	
130	MAR	B15DCMR036	Đào Thị Diễm Hương	D15CQMR					Thi CĐR	5.5	
131	MAR	B15DCMR045	Phạm Huy Khánh	D15CQMR03					Thi CĐR	4.9	
132	MAR	B15DCMR003	Đinh Thị Quỳnh Anh	D15CQMR03					Thi CĐR	5.4	
133	KT	B15DCKT181	Nguyễn Thị Thùy	D15CQKT01-B					Thi CĐR	6.3	
134	KT	B15DCKT177	Nguyễn Thị Thúy	D15CQKT01-B					Thi CĐR	5.4	
135	KT	B15DCKT110	Đỗ Ngọc Minh	D15CQKT02-B					Thi CĐR	6.7	
136	KT	B15DCKT170	Nguyễn Minh Thu	D15CQKT02-B					Thi CĐR	6.3	
137	KT	B15DCKT206	Lê Thị Hồng Vân	D15CQKT02-B					Thi CĐR	5.1	
138	KT	B15DCKT078	Trần Thị Thanh Huyền	D15CQKT02-B					Thi CĐR	4.8	
139	KT	B15DCKT079	Trần Thị Thanh Huyền	D15CQKT03-B					Thi CĐR	6.5	
140	KT	B15DCKT025	Trần Ngọc Diệp	D15CQKT01-B	565	TOEIC	20/7/2021	IIG Việt Nam			
141	KT	B15DCKT117	Trần Thị Nga	D15CQKT01-B	570	TOEIC	20/7/2021	IIG Việt Nam			
142	KT	B15DCKT002	Đinh Mỹ Anh	D15CQKT02-B	730	TOEIC	07/01/2021	IIG Việt Nam			
143	KT	B15DCKT054	Nguyễn Minh Hiếu	D15CQKT02-B	515	TOEIC	21/4/2021	IIG Việt Nam			
144	KT	B15DCKT067	Nguyễn Thu Hương	D15CQKT03-B	505	TOEIC	01/8/2021	IIG Việt Nam			
145	KT	B15DCKT175	Lương Thị Thu Thủy	D15CQKT03-B	460	TOEIC	08/8/2021	IIG Việt Nam			

Danh sách gồm 145 sinh viên.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

TS. Vũ Tuấn Lâm

